

Theo dấu dòng tiền

TOP CỔ PHIẾU

— —
Ngày 13 tháng 08, 2026

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading



- Cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến phản ánh có dòng tiền mới tham gia.
- Điều này có thể tạo ra sự biến động giá mạnh hơn, đồng nghĩa sẽ xuất hiện cơ hội kiếm lợi nhuận từ chênh lệch giá



STT	Mã	Ngày	Giá đóng cửa	KLGD	KL TB 30P	Gấp TB 30P
1	ANT	12/08/2026	18.55	762.700	53.347	14.3
2	KSB	12/08/2026	14.25	4.356.900	764.410	5.7
3	VHC	12/08/2026	53.1	1.184.500	277.097	4.27
4	QTP	12/08/2026	11.2	583.000	197.243	2.96
5	BCM	12/08/2026	44	1.853.200	653.687	2.83
6	DRI	12/08/2026	13.7	1.011.600	423.393	2.39
7	VPI	12/08/2026	59.7	3.252.900	1.430.203	2.27
8	VTP	12/08/2026	55	1.089.600	487.793	2.23
9	GVR	12/08/2026	32.25	3.730.100	1.777.810	2.1
10	PET	12/08/2026	40.35	906.600	433.997	02.09
11	HHV	12/08/2026	10.3	5.709.100	2.778.380	02.05
12	ANV	12/08/2026	18.05	1.232.400	625.643	1.97
13	PVC	12/08/2026	12.6	889.500	453.200	1.96
14	FRT	12/08/2026	148	931.600	480.990	1.94
15	PVT	12/08/2026	20.1	6.676.800	3.533.953	1.89
16	SZC	12/08/2026	20.15	766.600	422.383	1.81
17	GEE	12/08/2026	75.3	2.191.400	1.303.503	1.68
18	FCN	12/08/2026	11.35	679.200	403.573	1.68
19	BAF	12/08/2026	31.45	2.296.800	1.470.323	1.56
20	HHP	12/08/2026	15.35	1.585.300	1.091.880	1.45
21	SAB	12/08/2026	46.3	965.700	677.730	1.42
22	PVD	12/08/2026	18.7	5.156.100	3.675.637	1.4
23	VIC	12/08/2026	215.5	5.299.800	3.840.610	1.38
24	VJC	12/08/2026	127.7	1.512.600	1.112.510	1.36
25	HUT	12/08/2026	13.6	2.731.900	2.040.723	1.34
26	NKG	12/08/2026	11.2	2.271.700	1.740.050	1.31
27	OCB	12/08/2026	10.95	3.526.900	2.930.813	1.2
28	VHM	12/08/2026	73.8	6.525.700	5.477.557	1.19
29	PLX	12/08/2026	36.65	2.718.700	2.342.903	1.16



- Cổ phiếu nằm trên MA200 cho thấy xu hướng dài hạn tích cực và tâm lý thị trường lạc quan.
- Khoảng cách giữa giá đóng cửa và MA200 nhỏ hơn 7% cho thấy cổ phiếu chưa bị mua quá đà, vẫn còn dư địa tăng.



STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	TBKL 10 phiên	RSI(14)	MA 200	% Close - MA200
1	AAA	12/08/2026	7.34	1.513.120	63.48	7.23	1.47
2	BVH	12/08/2026	66.8	565.830	62.07	65.93	1.31
3	HDB	12/08/2026	27.2	9.550.280	60.52	26.16	3.98
4	HNG	12/08/2026	6.6	1.671.880	40.07	6.48	1.8
5	KLB	12/08/2026	12.55	584.320	56.21	11.73	6.97
6	MBB	12/08/2026	20.45	15.212.110	61.3	20.4	0.23
7	NVL	12/08/2026	13.55	19.805.280	57.7	13.16	2.97
8	ORS	12/08/2026	14.4	4.864.070	58.28	13.59	5.94
9	POW	12/08/2026	13.75	7.472.570	49.46	13.37	2.83
10	PVD	12/08/2026	18.7	3.386.220	51.71	18.43	1.49
11	PVT	12/08/2026	20.1	4.369.990	63.92	19.06	5.47
12	SAB	12/08/2026	46.3	886.330	61.66	44.01	05.02
13	TTA	12/08/2026	11.3	546.430	55.14	11	2.71
14	VNM	12/08/2026	61.8	5.580.400	63.47	60	3
15	VPI	12/08/2026	59.7	2.038.670	38.7	58.71	1.69



Đỉnh và đáy là mức
kháng cự và hỗ trợ
quan trọng của cổ phiếu

Vượt đỉnh 1 năm

Phá đáy 3 tháng

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 3 m	TBKL 10 phiên
1	AAV	6.1	6.2	314.580
2	ANT	18.55	19.9	148.520
3	SGT	9.5	9.63	36.800
4	VIP	9.82	9.85	54.810

Vượt đỉnh 3 tháng nhưng chưa vượt đỉnh 1 năm

Phá đáy 1 năm

STT	Mã	Giá	H13W	KLTB 10 phiên
1	CTF	20.75	20.6	365.350
2	FRT	148	146.5	862.320
3	MZG	12.75	12.5	626540

STT	Mã CK	Giá	Thấp nhất 1 năm	TBKL 10 phiên
1	ANT	18.55	18.55	148.520
2	SGT	09.05	9.44	36.800
3	VIP	9.82	9.75	54.810



Cổ phiếu cắt lên trên các đường trung bình có thể phát tín hiệu mua cho một nhịp tăng giá mới

Cắt lên đường trung bình MA200

STT	Mã	Giá	MA200	KLTB 10 phiên
1	MBB	20.45	20.4	15.212.110
2	PVD	18.7	18.43	3.386.220

Cắt lên đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	DXS	06.03	5.98	2.103.090
2	HAG	14.15	14.12	1.902.020
3	HDC	11.95	11.92	1142860
4	KHG	4.81	4.79	2.466.090
5	KSB	14.25	13.41	1.083.790
7	PVD	18.7	18.47	3386220
8	VIC	215.5	215.38	4963690
9	VJC	127.7	127.14	1398500
10	VNE	2.3	2.3	745970

Cắt lên đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	KSB	14.25	14.21	1.083.790
2	TCB	31.5	31.29	16.790.540
3	VIC	215.5	213.4	4963690



Cổ phiếu cắt xuống dưới các đường trung bình phát tín hiệu bán khi giá có thể giảm sâu hơn



Cắt xuống đường trung bình MA200

Cắt xuống đường trung bình MA20

STT	Mã	Giá	MA20	KLTB 10 phiên
1	HDG	16.55	16.61	1.203.340
2	MSB	16.05	16.7	5.944.230
3	VND	16.8	16.84	9779690
4	VTZ	20.2	20.3	1.060.270

Cắt xuống đường trung bình MA50

STT	Mã	Giá	MA50	KLTB 10 phiên
1	CTG	32.2	32.26	9.523.640



Cổ phiếu có giai đoạn tích lũy trong biên độ hẹp. Thông thường quá trình tích lũy càng lâu với Bollinger band co hẹp cực đại thì theo sau sẽ là giai đoạn biến động mạnh.

STT	Mã CK	Ngày	Giá đóng cửa	Giá thấp nhất 3T	Giá cao nhất 3T	Biên độ %	KLTB 5 phiên
1	ODE	12/08/2026	47.2	45.4	47.2	3.96	16,340
2	SJD	12/08/2026	13.9	13.8	14.35	3.99	67,740
3	VTZ	12/08/2026	20.2	20	20.8	4	1,030,280
4	CHP	12/08/2026	27.5	26.8	28	4.48	42,980
5	MCP	12/08/2026	27.7	27	28.4	5.19	29,680
6	SMB	12/08/2026	38.7	37.8	40	5.82	6,880
7	VSH	12/08/2026	43.6	42	44.5	5.95	11,520
8	PPT	12/08/2026	15.1	14.9	15.8	6.4	152,880
9	CQN	12/08/2026	30.3	29.5	31.3	6.1	42,100
10	VNL	12/08/2026	18.8	18	19.3	7.22	6,160
11	VNR	12/08/2026	18.05	17.4	18.66	7.24	12,880
12	HTG	12/08/2026	34.2	32.8	35.31	7.65	8,900
13	ABI	12/08/2026	18.8	18.2	19.6	7.69	21,580
14	VEA	12/08/2026	35.2	33.6	36.2	7.74	232,400
15	DHG	12/08/2026	95.6	89.9	97	7.9	8,980
16	NCT	12/08/2026	82.5	82.1	88.66	7.99	25,020
17	VCP	12/08/2026	23.3	22.5	24.3	8	24,500
18	INN	12/08/2026	36.1	35	38.2	9.14	5,920
19	NBB	12/08/2026	17.25	16.4	18	9.76	29,180
20	GDT	12/08/2026	16	15.3	16.8	9.8	5,460
21	HWS	12/08/2026	14.7	13.56	14.9	9.88	5,300
22	SHI	12/08/2026	14	13.6	14.95	9.93	162,620



Trung tâm Phân tích và Tư vấn Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Tự doanh

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Hoàng Ngọc Quyền

Chuyên viên phân tích

Email: quyenhn@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Cam kết phân tích

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/ đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, Phường

Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, Phường Hạc

Thành, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009